

A hand is pointing towards a red cube with a target icon. To its right is a row of six wooden cubes with icons: a lightbulb, two gears, a globe with circular arrows, a bar chart, and a line graph. The background is a blurred office setting with people in blue shirts.

**DỊCH VỤ VMARK
TRUY XUẤT NGUỒN GỐC SẢN PHẨM**

NỘI DUNG CHÍNH



VẤN ĐỀ CỦA DOANH NGHIỆP



VẤN NẠN HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI VÀ CÁC LOẠI TEM NHÃN TRÊN THỊ TRƯỜNG



QUY TRÌNH KHỞI TẠO, PHÁT HÀNH TEM VÀ TRUY XUẤT THÔNG TIN



GIẢI PHÁP V-MARK – TRUY XUẤT, CHỐNG GIẢ, BẢO HÀNH, CHỐNG TRÀN HÀNG



DEMO VÀ HỎI ĐÁP



VẤN NẠN HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI, THIẾU THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM



- ❖ **> 10 triệu USD/tháng** để nhập rau củ quả Trung Quốc và bán ra thị trường đội lốt hàng Việt Nam

Khoai tây Trung Quốc đang được tiểu thương chợ nông sản Đà Lạt nhuộm đất đỏ

- ❖ Nông sản Trung Quốc đang chiếm **hơn 70% thị phần** đối với một số mặt hàng ôn đới (thế mạnh của Đà Lạt trước đây).
- ❖ Việt Nam có khoảng 1.000 sản phẩm nông sản nổi tiếng nhưng **chỉ có 136** thương hiệu đăng ký được quyền bảo hộ cho nhãn hiệu của mình

VẤN NẠN HÀNG GIẢ, HÀNG NHÁI

Bất cứ mặt hàng nào cũng có thể bị làm giả, làm nhái...



Thấu hiểu nỗi đau của Doanh nghiệp chân chính

Sản xuất - Phân phối tới đại lý - người tiêu dùng

Marketing sản phẩm

1

- Hàng ra thị trường bị ảnh hưởng bởi hàng giả hàng nhái.
- Tràn hàng gây mất cân bằng hệ thống phân phối.
- Bị phá giá. không kiểm soát giá được ở kênh phân phối và TMĐT.

Chăm sóc sau bán

2

- Không thể chăm sóc KH sau mua và dẫn dắt hành vi mua lại.
- Quy trình bảo hành cồng kềnh, tốn chi phí, chưa tối ưu dữ liệu.
- Không có dữ liệu và tương tác được với người mua hàng.

VẤN ĐỀ CỦA DOANH NGHIỆP GẶP PHẢI

Sản xuất - Phân phối tới
đại lý - người tiêu dùng

Marketing sản phẩm

1

Doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc ngăn chặn tình trạng sản phẩm bị làm giả, làm nhái

- Hàng giả - nhái **quá tinh vi - tràn lan** trên thị trường.
- **Tem chống giả bị làm giả.**
- **Chậm phát hiện** hàng giả hàng nhái - khó khoanh vùng.
- Giảm uy tín - **ảnh hưởng hình ảnh và doanh số.**

Doanh nghiệp không thể kiểm soát được tình trạng phân phối tràn vùng, lấn tuyến

- Doanh nghiệp bị **“gãy” kênh phân phối** dẫn đến mất thông tin của khách hàng và đại lý cấp dưới.
- Xảy ra tình trạng **cạnh tranh không lành mạnh** giữa các đại lý.
- Sản phẩm bị phân phối lấn tuyến dẫn đến tình trạng **thống kê sai nhu cầu tiêu thụ của các vùng.**
- Sản phẩm bị **bán phá giá.**

Giảm uy tín và doanh thu

Chăm sóc sau bán

2

Hình thức bảo hành truyền thống có nhiều bất cập trong vận hành thực tế

- **Rủi ro cho sổ BH:** mất sổ/thẻ bảo hành, sổ bảo hành có thể bị làm giả/gian lận/trôi bảo hành...
- **Tốn nhiều thời gian và nhân sự** để theo dõi quá trình bảo hành, lưu trữ và tra cứu dữ liệu khách hàng, **khó khăn trong việc kết nối và đồng bộ** các bộ phận trong một nghiệp vụ bảo hành.
- **Khó lên kế hoạch phân phối** phụ kiện bảo hành đến các đại lý.

Thiếu dữ liệu khách hàng

- Do dữ liệu không được số hóa và đồng bộ => chăm sóc không kịp thời, **khó tối ưu trải nghiệm sau bán.**
- **Khó triển khai marketing plan** khi thiếu dữ liệu chuẩn về người tiêu dùng.

Tốn chi phí - chưa tối ưu

CÁC LOẠI TEM CHỐNG GIẢ TRÊN THỊ TRƯỜNG

Tem chống hàng giả (in giấy thông thường)

Ưu điểm:

- Chi phí in thấp
- Dễ dàng tìm kiếm được các nhà in
- Hiện nay hầu hết doanh nghiệp sử dụng loại tem này

Nhược Điểm:

- Rất dễ làm giả
- Khó kiểm soát số lượng tem đã sử dụng
- Muốn kiểm tra tem thật giả nhiều khi phải dùng đèn hồng ngoại soi qua tem mới biết được thật giả



CÁC LOẠI TEM CHỐNG GIẢ TRÊN THỊ TRƯỜNG

• Tem mã vạch (Barcode)

Ưu Điểm:

- Khi 1 sản phẩm cung cấp ra ngoài thị trường **phải có mã vạch**. Có thể dễ dàng in được bằng các phần mềm
- Chi phí in ấn thấp
- Có thể hợp tác với 1 số đơn vị cung cấp giải pháp quét mã vạch để đưa thông tin sản phẩm lên
- Các siêu thị luôn sử dụng loại tem này

Nhược điểm:

- Vì dễ dàng in được bằng nhiều phần mềm nên dễ dàng bị làm giả
- Khi quét tem này không thay đổi được trạng thái tem mà chỉ cho hiển thị thông tin về sản phẩm



CÁC LOẠI TEM CHỐNG GIẢ TRÊN THỊ TRƯỜNG

Tem điện tử: (Tem QR code)

Ưu điểm:

- Định danh duy nhất trên từng con tem
- Định danh được vị trí quét mã Qrcode
- Người tiêu dùng có thể dễ dàng comment, đánh giá về chất lượng hàng hóa quá việc quét tem
- Dễ dàng thông tin tới người tiêu dùng cuối cùng về sản phẩm
- Có báo cáo thống kê về số lượt quét và khu vực quét
- Tem có thể thay đổi được trạng thái đã mua hàng hay thông báo hàng chính hãng

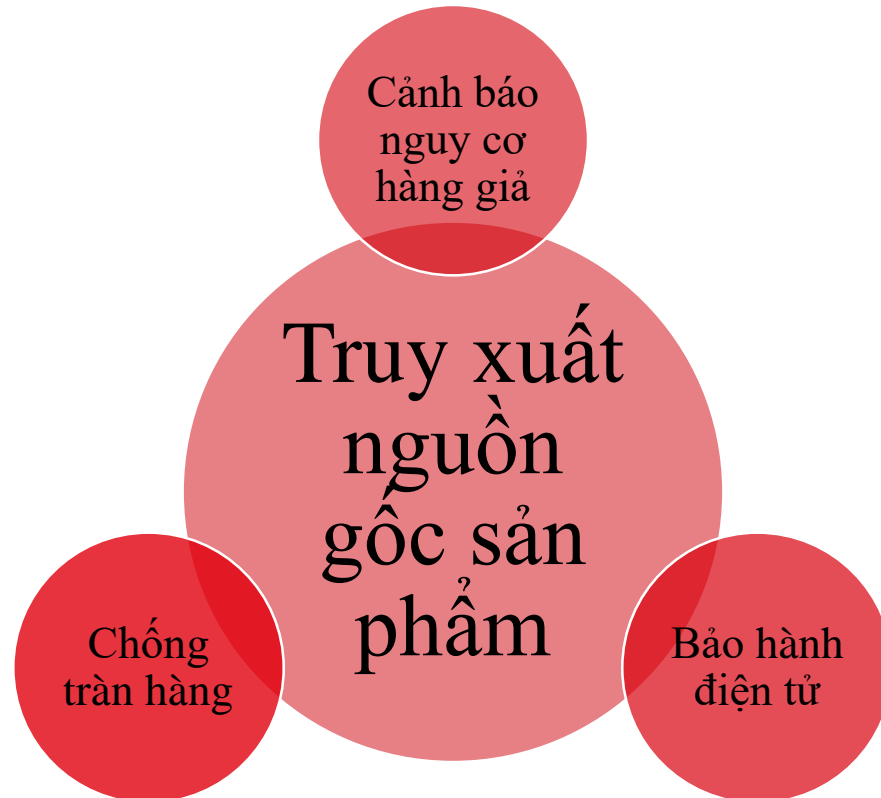
Nhược điểm:

- Chi phí in tem cao hơn so với tem thường
- Nhiều đơn vị phải thay đổi lại quy trình dán tem

Mẫu tem chống giả SMS Karofi
KT 38 x 23 mm



Giá trị cốt lõi của sản phẩm vMark

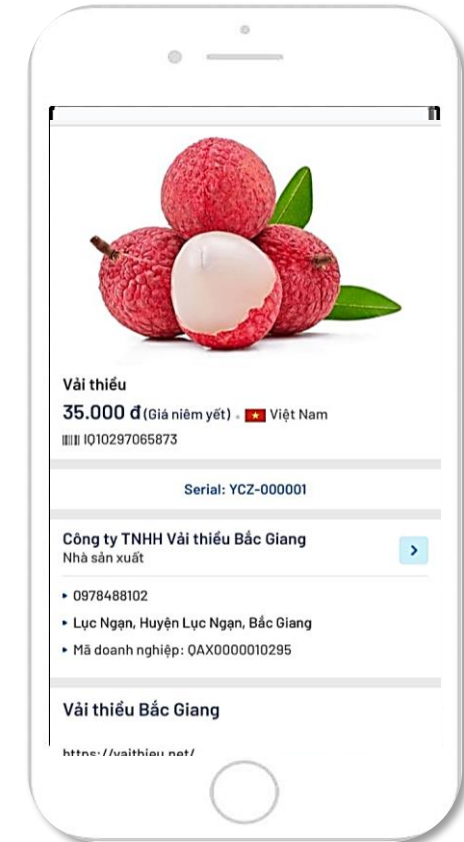


- Đối với doanh nghiệp: Là bảo vệ thương hiệu sản phẩm chính hãng, mang lại sự tin tưởng cho người dùng sử dụng sản phẩm của doanh nghiệp (**qua hành vi cung cấp thông tin SP trên tem QR Code để phục vụ truy xuất nguồn gốc sản phẩm**).
 - Đối với người tiêu dùng cuối: Sự minh bạch thông tin của hàng hóa, sản phẩm (**qua hành vi quét tem QR Code trên từng SP**) đem lại sự an tâm sử dụng sản phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.
- Căn cứ từ việc phân tích nhu cầu sử dụng/quét tem QR Code truy xuất nguồn gốc sản phẩm, dịch vụ vMark cung cấp thêm **3 nghiệp vụ nâng cao**, bao gồm:
- Cảnh báo nguy cơ chống giả
 - Bảo hành điện tử
 - Chống tràn hàng

GIẢI PHÁP VMARK - TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

Truy xuất thông tin

- Thông tin về sản phẩm được doanh nghiệp tự cung cấp và nhập theo form định sẵn trên hệ thống.
- Sau khi quét tem QR bằng smartphone, người tiêu dùng có thể xem được chi tiết các thông tin về sản phẩm.
- Tem QR in trên bao bì sản phẩm **không cần in dạng phủ cào hay tem vỡ**.
- Thông tin hiển thị khi quét tem chỉ phục vụ việc view thông tin sản phẩm, chưa biết được sản phẩm đó là thật hay giả.
- **Tính năng áp dụng cho các mặt hàng có giá thành rẻ, thông dụng, các mặt hàng Dược phẩm**
 - Nông – Lâm – Thủy hải sản.



GIẢI PHÁP VMARK – CHỐNG HÀNG GIẢ

Giải pháp số hóa quy trình chống giả

- Mỗi sản phẩm được dán một mã QR Code ứng dụng công nghệ code biến đổi duy nhất để mã hóa thông tin sản phẩm, không thể làm giả.
- Mã QR Code trên mỗi tem chống giả điện tử QR Code là duy nhất và hoàn toàn khác biệt.
- Tem chống giả QR Code giúp cảnh báo những vị trí tồn tại hàng giả.
Tem cần được in dạng phủ cào để đảm bảo tính chống giả duy nhất. Chỉ người mua hàng thật mới được cào lớp phủ để truy xuất thông tin ở lần quét đầu tiên.
- Khi có hành vi quét tem ở lần thứ 2 trở đi, hệ thống sẽ có cảnh báo cho người tiêu dùng.
- **Áp dụng cho các mặt hàng có giá trị cao hoặc hay bị làm giả như dược phẩm – mỹ phẩm – rượu – hàng điện tử..**



Serial

Định danh tem và thay thế cho mã quản lý trong trường hợp không quét được QR code. Kích hoạt tem bằng serial trên hệ thống trước khi đưa sản phẩm ra thị trường tiêu thụ.

Mã ID

Mã ID được mã hóa bằng QR code hoặc SMS. Mỗi sản phẩm sẽ được gắn với một ID riêng để xác thực. Bắt buộc phải phủ cào.

GIẢI PHÁP VMARK – CHỐNG HÀNG GIẢ

Quét tem lần 1,
ngay sau khi cào
lớp phủ



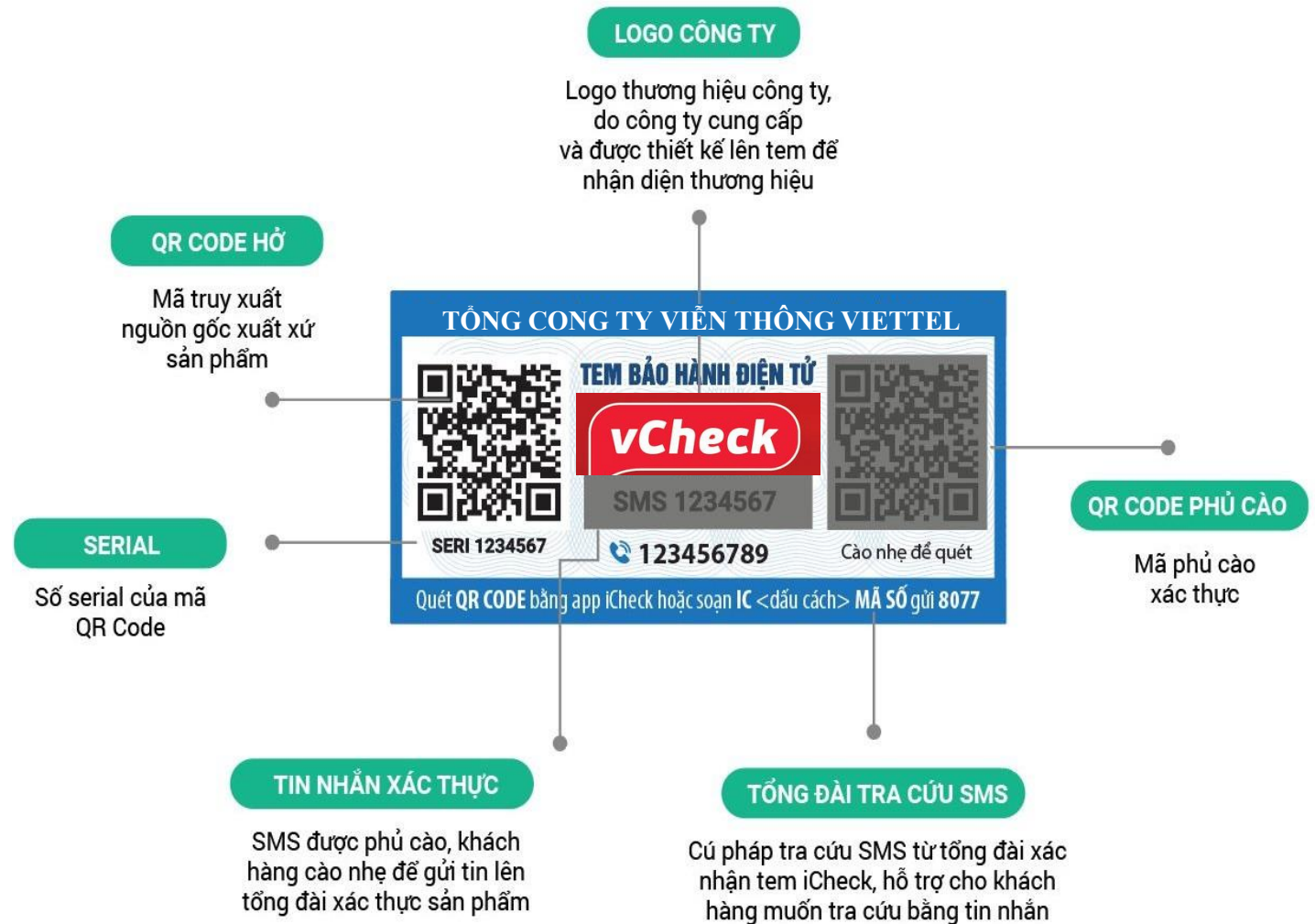
Quét tem lần 2,3, ...
khi tem đã bị cào lớp
phủ, hệ thống hiển thị
cảnh báo



GIẢI PHÁP VMARK – BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

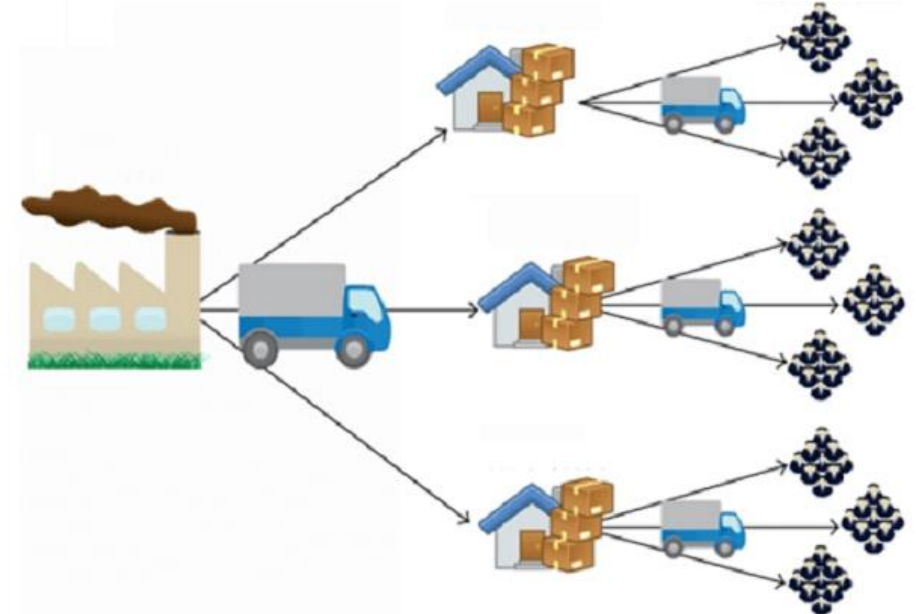
Giải pháp số hóa toàn bộ quy trình bảo hành

- Thay thế hoàn toàn phương pháp bảo hành thông thường bằng giấy thông qua việc người dùng nhắn tin SMS kích hoạt hoặc quét mã QR-Code từ tem bảo hành được dán lên sản phẩm bằng ứng dụng vCheck.
- Ghi nhận và quản lý thông tin khách hàng, thông tin bảo hành, tiếp nhận và quản lý bảo hành sản phẩm.
- Áp dụng cho các mặt hàng cần bảo hành như hàng điện tử, điện máy, đồ gia dụng, linh kiện,...
- Đối tượng khách hàng bao gồm doanh nghiệp sản xuất, đơn vị phân phối,



Giải pháp số hóa cách quản lý phân phối sản phẩm

- Sử dụng hình thức mã hóa dữ liệu đối với từng sản phẩm mà doanh nghiệp phân phối bằng QR code in trên con tem.
- Doanh nghiệp kích hoạt tem, phân phối tem trên hệ thống và xuất hàng ra khỏi kho theo từng khu vực/kênh phân phối/đại lý.
- Doanh nghiệp có thể kiểm tra thông tin lô hàng vừa xuất tới các đại lý phân phối theo mã QRcode hoặc số serial để xác thực thông tin tới các đại lý, cửa hàng.
- Hỗ trợ doanh nghiệp kiểm soát được lộ trình phân phối của sản phẩm từ nhà sản xuất – hệ thống đại lý phân phối - người tiêu dùng với QRcode là trung gian của toàn bộ lộ trình, đồng thời cảnh báo khi có tràn hàng xảy ra.



Lợi ích của giải pháp VMARK- Quản lý phân phối



Tiết kiệm chi phí và tăng doanh thu

- Kiểm soát được việc bán tràn vùng lẫn tuyến một cách chủ động thông qua giải pháp công nghệ.
- Tránh bị thất thoát doanh thu do gian lận từ đại lý.
- Nâng cao sức cạnh tranh và bảo vệ cho quyền lợi của đại lý. Qua đó góp phần xây dựng hình ảnh doanh nghiệp minh bạch, uy tín.

Lợi ích của giải pháp QR Code - Quản lý phân phối



Tiết kiệm nhân sự và tối ưu hiệu quả dữ liệu

- Quản lý kênh phân phối bằng **dữ liệu hệ thống** thay vì nhân sự trực tiếp đi kiểm tra ở từng đại lý.
- **Sử dụng dữ liệu thống kê** trên hệ thống iCheck thay vì cần thực hiện survey (thông tin về lượt quét, vị trí, cung cầu từng vùng miền,...) để **lập các kế hoạch, vẽ bản đồ phân phối hiệu quả**.
- **Dễ dàng tích hợp** với các hệ thống quản lý khác như Quản lý kho, ERP, SAP và kết nối các thiết bị ngoại vi.

Bảo vệ quyền lợi của kênh phân phối, đại lý

Giải pháp chống giả điện tử

- Phân biệt hàng chính hãng với sản phẩm nhái, giả trên thị trường.
- Tăng uy tín và doanh thu cho các đại lý chính hãng.

Giải pháp quản lý phân phối

- Kiểm soát việc bán lẫn tuyến, tràn vùng của các đại lý.
- Ngăn chặn việc 1 số đại lý bán phá giá, đảm bảo quyền lợi cho tất cả đại lý.

Giải pháp bảo hành điện tử

- Giúp các đại lý tiết kiệm thời gian kích hoạt và thực hiện bảo hành cho khách hàng.
- Quản lý hiệu quả bảo hành của các đại lý.
- Quản lý được nhân viên đi bảo hành nhờ tính năng phân quyền đa nhiệm.

Tại sao nên chọn giải pháp VMARK VIETTEL



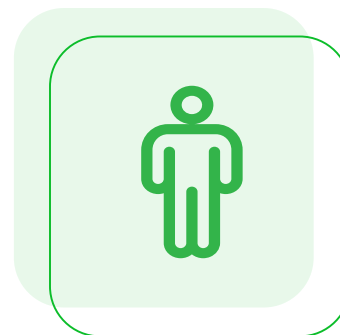
Tối ưu chi phí

Tích hợp được nhiều giải pháp trên một QR Code. Quản lý tập trung trên 1 nền tảng, hệ thống phân cấp linh hoạt.



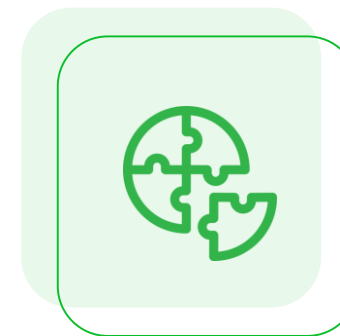
Tăng uy tín và sức cạnh tranh

Gia tăng sức cạnh tranh, tạo sự khác biệt về sản phẩm. Xây dựng trải nghiệm khách hàng vượt trội.



Thu thập dữ liệu khách hàng

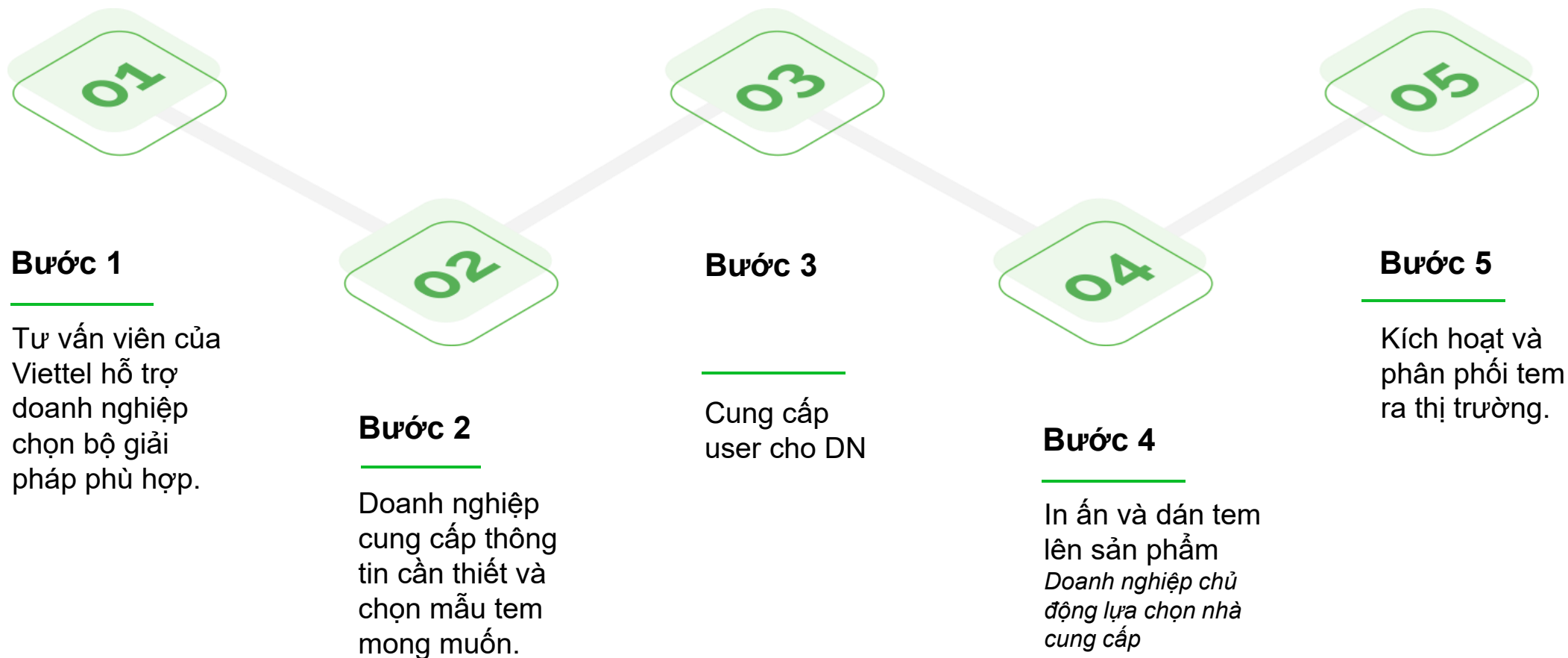
Thu thập được dữ liệu real-time về thông tin khách hàng, vị trí quét, số lượt quét, thời gian quét, thời gian



Khả năng tích hợp với đa giải pháp

Vmark liên tục nghiên cứu và cập nhật thêm các tính năng, giải pháp mới.

Quy trình triển khai dịch vụ với VMARK



Đối tượng nào nên sử dụng giải pháp truy xuất nguồn gốc?



Dược phẩm



Thực phẩm chức năng



Mỹ phẩm



Thủy hải sản



Nông sản



Hàng tiêu dùng



Thực phẩm

Chính sách giá bán

Gói cước	1 năm	2 năm	3 năm	5 năm
Truy xuất nguồn gốc	3,000,000	5,100,000	6,750,000	9,000,000

***Ưu đãi giảm 10% giá cước dành cho khách hàng đang sử dụng FTTH của Viettel hoặc khách hàng đăng ký mới FTTH tại thời điểm đăng ký dịch vụ vCheck.*

Phí tạo mã QR code

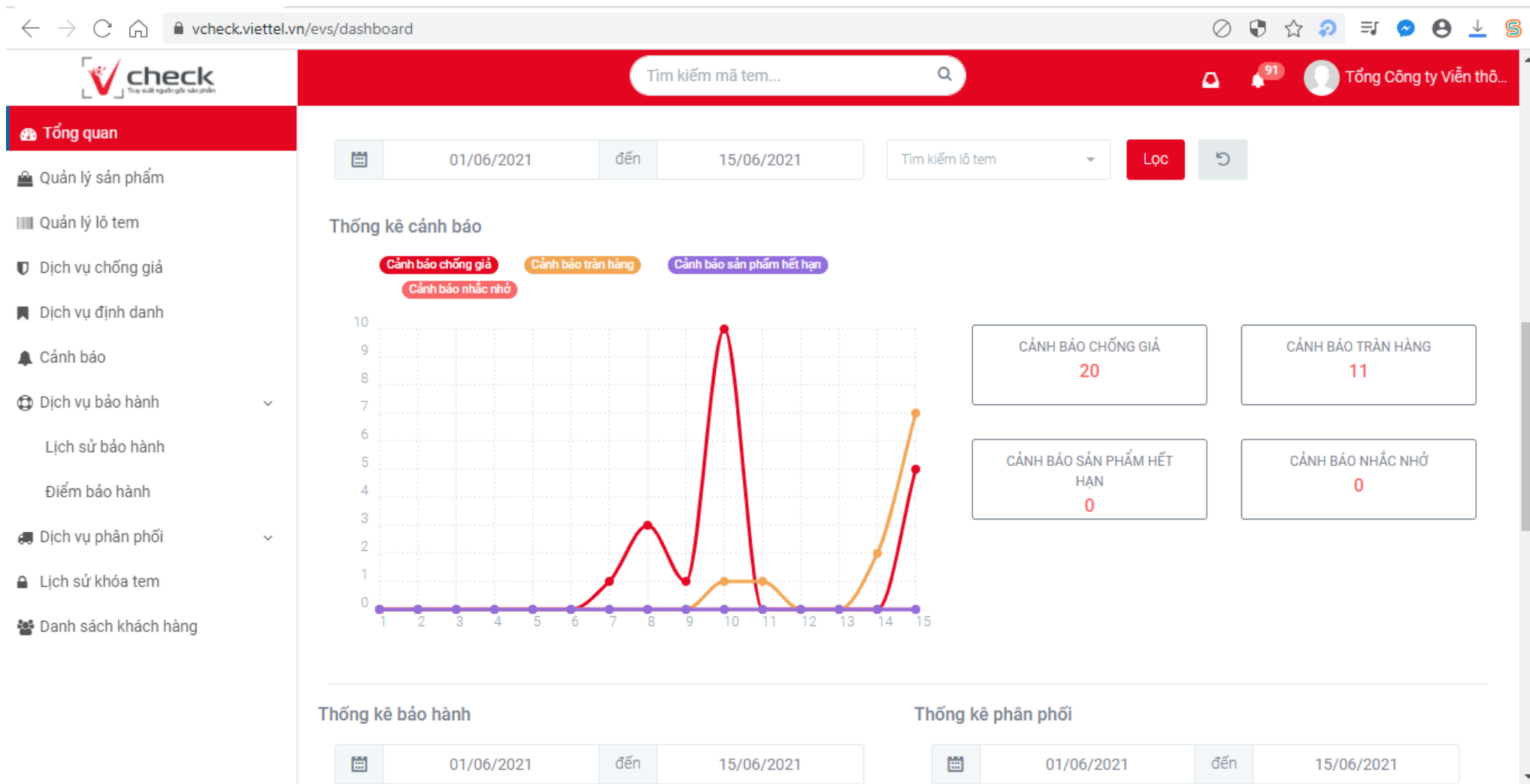
STT	Gói mã QR theo sản lượng	Đơn giá/gói
1	1.000	350,000
2	5.000	1,400,000
3	10.000	2,000,000
4	50.000	7,500,000
5	100.000	13,000,000
6	500.000	50,000,000
7	1.000.000	70,000,000

Tất cả các bảng giá trên chưa bao gồm VAT

Ghi chú:

- Đối với phí tạo mã QR code, **không bao gồm chi phí in ấn tem vật lý.**
- Mã QR code có thời hạn sử dụng trong vòng 3 năm kể từ ngày khởi tạo mã.
- Khách hàng có thể mua thêm các gói tạo mã QR Code trong thời gian tài khoản đang duy trì.
- Khách hàng có thể mua đồng thời nhiều gói mã QR Code theo nhu cầu sử dụng.

VMARK – DEMO SẢN PHẨM



CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

Quyết định số: 100/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống Truy xuất nguồn gốc. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quyết-dinh-100-QĐ-TTg-2019-De-an-trien-khai-ap-dung-va-quan-ly-he-thong-truy-xuat-nguon-goc-405476.aspx>

Quyết định số 2085/QĐ-UBND Hà Nội về việc phát triển nông nghiệp theo chuỗi giai đoạn 2021 - 2025. 100% liên kết chuỗi sản xuất tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn ứng dụng công nghệ thông tin truy xuất nguồn gốc sử dụng mã QR, minh bạch thông tin đến người tiêu dùng.

Thông tư 25/2019/TT-BYT QUY ĐỊNH TRUY XUẤT NGUỒN GỐC SẢN PHẨM THỰC PHẨM THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ quy định nguyên tắc, trường hợp truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm thực hiện truy xuất nguồn gốc đối với thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.